

Số: 2234 /ĐA-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2025

ĐỀ ÁN
Về việc thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh

PHẦN I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Bối cảnh xây dựng Đề án và sự cần thiết

1.1. Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp) đã thực hiện hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn tổ chức bộ máy theo định hướng tại Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ, Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Thành ủy, Kết luận số 1136-KL/TU ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy và thực tiễn đặc thù tại Thành phố. Việc hợp nhất đã giảm đầu mối cơ quan quản lý, tập trung nguồn lực để giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý giữa lĩnh vực xây dựng và quy hoạch trên toàn địa bàn Thành phố một cách tổng thể, nhất quán và đồng bộ.

Theo đó, ngày 01 tháng 03 năm 2025, Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND Ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X trên cơ sở hợp nhất Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi sáp nhập tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là đô thị đặc biệt với 168 đơn vị hành chính cấp xã và đặc khu, có tổng diện tích khoảng 6.772,59 km², dân số hiện nay khoảng trên 14 triệu người, với kỳ vọng

phát huy một cách tốt nhất thế mạnh, phát triển toàn diện các ngành thương mại - dịch vụ - công nghiệp - công nghệ cao, kinh tế biển, du lịch và logistic theo hướng thông minh, bền vững. Với thế mạnh đó, Thành phố Hồ Chí Minh được cả nước đặt niềm tin và kỳ vọng là đô thị năng động, sáng tạo, trung tâm tài chính hàng đầu khu vực và trên thế giới.

Căn cứ các Đồ án Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060 và các quy hoạch chung đô thị Bà Rịa - Vũng Tàu và Bình Dương đã được Thủ tướng phê duyệt, với vị thế mới hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh có vai trò, vị trí chiến lược, là một siêu đô thị tầm cỡ của Châu Á và quốc tế - là đô thị thông minh, xanh, sáng tạo, và bền vững, là cửa ngõ giao thương quốc tế với hệ thống đường bộ, đường sắt, đường thủy. Việc sáp nhập đã đem lại những lợi thế to lớn cho Thành phố như:

- Diện tích lớn hơn: Thành phố mới được hình thành có diện tích rộng hơn đáng kể so với các tỉnh thành riêng lẻ trước đây. Điều này tạo ra không gian phát triển rộng lớn hơn, thuận lợi cho việc quy hoạch các dự án quy mô lớn, liên ngành và dài hạn.

- Không gian kinh tế đa dạng hơn: việc hợp nhất giúp Thành phố tích hợp được nhiều loại hình tài nguyên, ngành nghề và lợi thế so sánh khác nhau, từ đó tạo nên một không gian kinh tế đa dạng, toàn diện hơn, bao gồm các trung tâm đô thị, vùng nông nghiệp trù phú, khu công nghiệp sôi động và khu du lịch tiềm năng.

- Đáp ứng nhiều điều kiện về liên kết vùng hơn trước đây: với quy mô lớn hơn và sự đa dạng về kinh tế, Thành phố sau sáp nhập có khả năng tự chủ và tự liên kết mạnh mẽ hơn, có thể chủ động hình thành các chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị hiệu quả hơn, giảm bớt sự phụ thuộc vào các đơn vị hành chính nhỏ lẻ.

Thêm vào đó là việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, không còn cấp huyện, hình thành 168 phường xã, đặc khu dẫn đến cấu trúc đô thị thay đổi gần như hoàn toàn.

Sự điều chỉnh này đã và đang tạo ra những động lực mới, nâng cao hiệu quả quản lý hành chính, tối ưu hóa nguồn lực và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên cũng đặt ra yêu cầu hết sức to lớn và cấp bách đối với công tác quy hoạch đô thị và nông thôn để làm cơ sở cho việc đầu tư xây dựng phát triển đô thị.

Sau khi hợp nhất, tổng thể tình hình công tác quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn Thành phố được khái quát như sau:

1.2.1. Các pháp lý quy hoạch đã được duyệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh mới:

Hiện nay trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (mới) có các pháp lý quy hoạch được duyệt như sau:

- Quy hoạch tỉnh: tổng cộng có 03 quy hoạch tỉnh.

- Quy hoạch chung Thành phố: tổng cộng 33 quy hoạch chung, trong đó 01 quy hoạch chung đô thị trực thuộc Trung ương (Thành phố Hồ Chí Minh trước đây); 01 quy hoạch chung đô thị trực thuộc Trung ương (Thành phố Thủ Đức trước đây); 01 quy hoạch đặc khu (Côn Đảo); 16 quy hoạch chung đô thị thuộc tỉnh (Bình Dương: 09; Bà Rịa - Vũng Tàu: 07); 13 quy hoạch chung các đô thị thuộc huyện (Bình Dương: 08; Bà Rịa - Vũng Tàu: 06).

- Quy hoạch phân khu/Quy hoạch chung xã: 556 đồ án.

- Quy hoạch chi tiết: ước tính khoảng 2000 đồ án, hiện nay chưa thống kê hết (hiện nay đã số hóa được 475 đồ án).

1.2.2. Phân loại đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (mới):

- Hiện nay, Thành phố Hồ Chí Minh (mới) chưa có pháp lý phân loại đô thị được duyệt. Nếu tính toán sơ bộ chỉ tiêu mật độ dân cư hiện trạng trên toàn diện tích Thành phố đạt khoảng hơn 2000 người/km², tương đương đô thị loại 1 theo tiêu chí phân loại trước đây (14 triệu người /6.772km² tương đương 2.067 người/km²). Tuy nhiên trước tình hình mới, Bộ Xây dựng đang nghiên cứu ban hành tiêu chí mới để đánh giá phân loại đô thị trong đó vẫn khẳng định vai trò, vị trí của thành phố Hồ Chí Minh là 1 trong 2 đô thị đặc biệt của cả nước

- Phân loại đô thị đã được công nhận tại các quyết định quy hoạch tỉnh:

+ 01 Đô thị loại đặc biệt: Thành phố Hồ Chí Minh trước sắp xếp;

+ 04 Đô thị loại 1: Thành phố Thủ Dầu Một; Thành phố Thuận An; Thành phố Dĩ An; Thành phố Vũng Tàu;

+ 03 Đô thị loại 2: Thành phố Tân Uyên ; Thành phố Bến Cát; Thành phố Bà Rịa;

+ Các đô thị loại 3,4,5 (xem Phụ lục 2).

Với cấu trúc đô thị hoàn toàn khác với trước đây, bao gồm rất nhiều các đô thị với phân loại khác nhau, đòi hỏi công tác quy hoạch phải được tiến hành đồng bộ, bài bản, khoa học để đảm bảo tính xuyên suốt và nguyên tắc quy hoạch cấp dưới phải phù hợp cấp trên, làm cơ sở để triển khai các dự án đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng đô thị cũng như đưa ra các định hướng chiến lược, tầm nhìn vượt trội xứng tầm với một siêu đô thị. Để thực hiện được công tác này cần có một đơn vị quản lý chuyên môn về quy hoạch, kiến trúc để tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện.

1.2.3. Nhiệm vụ cấp bách của đơn vị quản lý chuyên môn về quy hoạch - kiến trúc:

1.2.3.1. Rà soát, triển khai các quy hoạch chung đã được duyệt:

Do hiện nay chưa có Quy hoạch chung của Thành phố Hồ Chí Minh (mới), Sở Xây dựng đề xuất phương án tổ chức rà soát 33 quyết định phê duyệt quy hoạch chung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (mới) để xác định các công việc cần triển khai ngay *trên phạm vi của từng quy hoạch chung* đã được phê duyệt, cụ thể như sau:

- Hoàn tất các nội dung tại điều quy định về tổ chức thực hiện (nếu chưa thực hiện đầy đủ).

- Tổ chức lập và ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch (nếu chưa ban hành) với các nội dung như sau:

(1) Xác định danh mục, tiến độ triển khai lập các cấp độ quy hoạch đô thị và nông thôn, thiết kế đô thị, quy hoạch không gian ngầm và quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đối với Thành phố trực thuộc trung ương theo kế hoạch 05 năm và hằng năm;

(2) Dự kiến nhu cầu vốn hằng năm cho công tác tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn; đề xuất các cơ chế chính sách bố trí, huy động nguồn lực thực hiện theo kế hoạch;

(3) Phân công trách nhiệm các cơ quan thực hiện;

(4) Kế hoạch kiểm tra, giám sát;

(5) Quy định nội dung, tiêu chí đánh giá kết quả, chế độ báo cáo kết quả công tác tổ chức thực hiện quy hoạch;

(6) Nội dung khác có liên quan:

Công tác rà soát các quyết định phê duyệt sẽ do Sở Xây dựng thực hiện, hoàn thành trước ngày 15 tháng 9 năm 2025. Công tác lập và ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch do Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện hoàn thành trong Quý I/2026. Trong đó nội dung (1) cần hoàn thành trước 15 tháng 8 năm 2025.

1.2.3.2. Công tác triển khai Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp) được phê duyệt tại Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ

Điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố giai đoạn 2040, tầm nhìn 2060 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2025, công tác triển khai cần được thực hiện theo nội dung tại mục 3.1 nêu trên. Tình hình triển khai và kế hoạch thực hiện (xem Phụ lục 3).

1.2.3.3. Công tác lập quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh (mới):

Đối với phạm vi ranh giới hành chính Thành phố Hồ Chí Minh mới, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ tổ chức lập Quy hoạch Thành phố và lập Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh mới với tổng diện tích 6.770,59 km². Theo Luật Quy hoạch cần lập Quy hoạch Thành phố trước làm cơ sở để lập Quy hoạch chung Thành phố. Tuy nhiên, ngày 16 tháng 8 năm 2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH cho phép các quy hoạch nêu trên được lập đồng thời, quy hoạch nào được lập, thẩm định xong trước thì được quyết định hoặc phê duyệt trước, do đó có thể tiến hành ngay việc tổ chức lập nhiệm vụ và Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh mới.

Qua rà soát sơ bộ, có thể nhận thấy các quy hoạch chung đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh mới đã được phê duyệt trong thời gian vừa qua đã cơ

bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể là nhu cầu sinh sống, làm việc và đầu tư của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Các quy hoạch chung được lập đều đã có tính toán đến yếu tố liên kết vùng với các tỉnh, thành lân cận. Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2025 có vị trí trung tâm, quy mô về dân số, diện tích, quy mô phát triển kinh tế lớn nhất, có vị trí trung tâm của cả Thành phố Hồ Chí Minh mới. Do đó, *Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh mới sẽ có nền tảng cơ bản là nội dung các quy hoạch đô thị đã được phê duyệt, đồng thời đề xuất các nội dung mới mang tính chất đột phá trên cơ sở dự địa và thế mạnh đặc trưng của từng khu vực, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội cho Thành phố Hồ Chí Minh.*

Tiến độ thực hiện:

(1) Dự thảo văn bản đề Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thủ tướng chấp thuận chủ trương. Cơ quan đơn vị thực hiện: Sở Xây Dựng (Hoàn thành trong tháng 7 năm 2025).

(2) Ban hành văn bản trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương lập Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân Thành phố (Hoàn thành trước ngày 10 tháng 8 năm 2025).

(3) Công tác lựa chọn đơn vị tư vấn (lập nhiệm vụ và Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh (mới)). Cơ quan đơn vị thực hiện: Sở Xây Dựng (Hoàn thành trước 30 tháng 3 năm 2026).

(4) Lập nhiệm vụ Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan đơn vị thực hiện chính: đơn vị Tư vấn (dự kiến hoàn thành trước 30 tháng 6 năm 2026).

(5) Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan đơn vị thực hiện: Bộ Xây dựng, Hội đồng thẩm định, Văn phòng Chính phủ (dự kiến hoàn thành trước 30 tháng 8 năm 2026).

(6) Lập Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan đơn vị thực hiện: đơn vị Tư vấn, Sở Xây dựng, các sở ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã (dự kiến hoàn thành trước 30 tháng 8 năm 2027).

(7) Thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan đơn vị thực hiện: Bộ Xây dựng, Hội đồng thẩm định, Văn phòng Chính Phủ (dự kiến hoàn thành trước 30 tháng 12 năm 2027).

(8) Hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Xây dựng đóng dấu thẩm định và lưu trữ theo quy định: Cơ quan đơn vị thực hiện: đơn vị tư vấn, Sở Xây dựng, các sở ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã (dự kiến hoàn thành trong quý I năm 2028).

1.2.3.4. Công tác lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chung xã và các quy hoạch chi tiết trên đjian bản Thành phố Hồ Chí Minh mới:

Hiện nay do việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, các phường, xã sáp nhập với nhau dẫn đến việc thay đổi địa giới hành chính, nên cần phải lập mới, điều chỉnh tổng thể, cục bộ các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch vùng xã và các quy hoạch chi tiết. Theo thống kê sơ bộ sẽ có khoảng hơn 200 quy hoạch phân khu cần điều chỉnh chi tiết và hơn 2000 quy hoạch chi tiết cần lập mới hoặc điều chỉnh.

Với một cấu trúc đô thị hoàn toàn khác với trước đây, bao gồm rất nhiều các đô thị với phân loại khác nhau, đòi hỏi công tác quy hoạch phải được tiến hành đồng bộ, bài bản, khoa học để đảm bảo tính xuyên suốt và nguyên tắc quy hoạch cấp dưới phải phù hợp cấp trên, làm cơ sở để triển khai các dự án đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng đô thị cũng như đưa ra các định hướng chiến lược, tầm nhìn vượt trội xứng tầm với một siêu đô thị.

Sau khi thực hiện hợp nhất Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Sở Giao thông công chánh theo chủ trương tinh gọn bộ máy, Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh hiện tại đang đảm nhận khối lượng công việc rất lớn với nhiều lĩnh vực quản lý đô thị, điều này dẫn đến một số chức năng, nhiệm vụ về quy hoạch, kiến trúc trong giai đoạn hiện nay chưa được triển khai thực hiện một cách bài bản, chuyên sâu và chưa đảm bảo theo tiến độ.

Trong năm 2024, thu ngân sách của Thành phố Hồ Chí Minh đạt hơn 508.000 tỷ đồng, bằng 105,3% dự toán được giao, tăng hơn 13,3% so với năm 2023. Tính đến 07 tháng đầu năm 2025, Thành phố có tổng thu ngân sách nhà nước là 472.588 tỷ đồng, đạt 70,4% dự toán Trung ương giao và bằng 114,6% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 07 tháng đầu năm 2025 là 98.290 tỷ đồng, đạt 34,8% so với dự toán. Đến hết tháng 07, Thành phố đã giải ngân đạt là 47.577 tỷ đồng, đạt 40% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và 31,4% kế hoạch vốn thành phố đã triển khai và đóng góp 33,3% cho ngân sách Quốc gia.

Trong bối cảnh không gian địa lý hết sức to lớn và đa dạng, phức tạp của Thành phố Hồ Chí Minh (mới) cần phải có sự điều chỉnh về quy hoạch, kiến trúc đô thị, đồ án quy hoạch tạo không gian mở ở góc độ rộng hơn, với tầm nhìn và chiến lược mới, tận dụng được lợi thế của ba địa phương trước sáp xếp. Trong đó đặt mục tiêu Thành phố Hồ Chí Minh mới vào top 100 thành phố đáng sống trên thế giới. Đồng thời, theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, Thành phố Hồ Chí Minh cần chủ động, quyết liệt và sáng tạo để trở thành một siêu đô thị, trung tâm tài chính, sản xuất, logistics và đổi mới sáng tạo tầm khu vực và thế giới, kỳ vọng Thành phố sẽ phát huy tinh thần của khát vọng “Việt Nam hùng cường vào năm 2045”.

Để đáp ứng việc đổi mới tư duy, tầm nhìn, phát huy sự năng động, sáng tạo của Thành phố trong quy hoạch và việc quản lý phát triển vùng, đặc biệt là công tác quy hoạch và triển khai thực hiện các quy hoạch phải phù hợp với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy hoạch quốc gia, phát huy tiềm năng, lợi thế và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài cho Thành phố theo yêu cầu tại Nghị quyết số 24-

NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị, việc thành lập cơ quan chuyên môn về quy hoạch kiến trúc (Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh) để tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố và quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc **là hết sức cần thiết và cấp bách**.

2. Cơ sở pháp lý

2.1. Căn cứ chính trị:

(1) Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

(2) Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(3) Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

(4) Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

(5) Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(6) Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(7) Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

(8) Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

(9) Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

(10) Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(11) Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

(12) Quy định 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế hệ thống chính trị.

(13) Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

(14) Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026.

(15) Kết luận 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

(16) Thông báo Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(17) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(18) Quyết định số 1711/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(19) Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 11/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060.

2.2. Căn cứ pháp lý:

(1) Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 15/2023/QH15, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 28/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 35/2024/QH15, Luật số 38/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 57/2024/QH15).

(2) Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.

(3) Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024.

(4) Căn cứ Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

(5) Căn cứ Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

(6) Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

(7) Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

(8) Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

(9) Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.

(10) Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính.

(11) Kết luận số 137-KL/TU ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Thông báo số 56-TB/VPTU ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Thành ủy về chủ trương thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

(12) Kết luận số 04-KL/ĐU ngày 06 tháng 9 năm 2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố.

PHẦN II

THỰC TRẠNG CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

A. SỞ QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Cơ cấu tổ chức

1.1. Quá trình thành lập và hợp nhất Sở Quy hoạch - Kiến trúc

Ngày 15 tháng 11 năm 1975, Ủy ban Quân quản Thành phố ban hành Quyết định số 316/TCCQ về việc thành lập Sở Kiến trúc và Quản lý Nhà đất. Sở Kiến trúc và quản lý nhà đất là cơ quan chuyên môn quản lý công tác xây dựng Thành phố.

Ngày 30 tháng 7 năm 1987, thành lập Văn phòng Kiến trúc sư trưởng theo Quyết định số 1388/QĐ-UB tham mưu trực tiếp cho Ủy ban Xây dựng Cơ bản, giúp Chủ nhiệm Ủy ban Xây dựng Cơ bản Thành phố làm chức năng Kiến trúc Sư trưởng Thành phố về chỉ đạo Quy hoạch trong công tác lập quy hoạch xây dựng và cải tạo Thành phố.

Đến ngày 27 tháng 11 năm 2002, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 168/2002/QĐ-TTg thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Kiến trúc sư trưởng Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau 50 năm hình thành và phát triển, ngày 01 tháng 3 năm 2025, Thành phố thành lập Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Quy hoạch - Kiến trúc theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa X.

Thực hiện Công văn số 14020-CV/VPTW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng truyền đạt ý kiến của Thường trực Ban Bí thư về đề xuất của Ban Tổ chức Trung ương về mô hình, hoạt động của một số tổ chức đảng và sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính của một số địa phương cơ quan;

Căn cứ Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận, huyện;

Từ ngày 01 tháng 5 năm 2025, Thành phố thành lập Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông công chánh theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa X.

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án số 4779/ĐA-UBND tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, thành phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu);

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, Thành phố thành lập Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 368/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Khóa X (*trên cơ sở hợp nhất 03 Sở Xây dựng của Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*).

1.2. Trước khi thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội

1.2.1. Vị trí, chức năng

Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Sở Quy hoạch - Kiến trúc) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Ủy ban nhân dân Thành phố) được thành lập theo Quyết định số 168/2002/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Kiến trúc sư Trưởng Thành phố Hồ Chí Minh. Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Quy hoạch - Kiến trúc được ban hành theo Quyết định số 138/2005/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn Thành phố; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định của pháp luật.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công việc của Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

1.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Trình Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến ngành, lĩnh vực xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố;

- Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực xây dựng; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực xây dựng trên địa bàn thành phố trong phạm vi quản lý của Sở;

- Dự thảo quyết định phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực xây dựng cho Sở, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện;

- Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở;

- Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực xây dựng theo phân công;

- Dự thảo quyết định, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án và các văn bản khác ngành, lĩnh vực xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giáo dục theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở.

d) Về quy hoạch xây dựng (bao gồm quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn):

- Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành và tổ chức thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, thiết kế đô thị theo quy định;

hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

- Tổ chức lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các quy hoạch xây dựng, quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được duyệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật (trừ các trường hợp được quy định khác theo pháp luật hiện hành);

- Hướng dẫn việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

- Có ý kiến thống nhất bằng văn bản đối với các nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố;

- Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 20/2023/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ;

- Hướng dẫn, quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo phân cấp, bao gồm: Tổ chức công bố, công khai các quy hoạch xây dựng; quản lý hồ sơ các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; giới thiệu địa điểm xây dựng và hướng dẫn tuyến công trình hạ tầng kỹ thuật; cung cấp thông tin về quy hoạch;

- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về quy hoạch xây dựng;

- Quản lý quy hoạch và dữ liệu xây dựng ngầm đô thị;

đ) Về kiến trúc:

- Thực hiện và phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ tổ chức triển khai thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát, chất lượng kiến trúc trong dự án đầu tư xây dựng;

- Tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố; hướng dẫn và kiểm tra đối với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong việc lập, thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt và ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý kiến trúc sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, ban hành; tổ chức rà soát, đánh giá quá trình thực hiện quy chế quản lý kiến trúc theo định kỳ 05 năm hoặc đột xuất để xem xét, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc;

- Tổ chức lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định của pháp luật;

- Cấp, điều chỉnh, cấp lại, gia hạn, thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc; công nhận; chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc đối với người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu; cập nhật đăng tải và cung cấp thông tin về tổ chức, cá nhân hành nghề kiến trúc có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực.

e) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn, kiểm tra hoạt động các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Quy hoạch - Kiến trúc theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Xây dựng, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống thông tin, tư liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước và hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của Sở Quy hoạch - Kiến trúc được giao theo quy định của pháp luật.

i) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

k) Thanh tra, kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc ngành xây dựng, xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm; thực hiện công tác tiếp công dân; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo quy định pháp luật hoặc theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng theo quy định của Bộ Xây dựng và sự phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố.

l) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, Thanh tra, các Phòng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Quy hoạch - Kiến trúc theo hướng dẫn chung của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

m) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, viên chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Quy hoạch - Kiến trúc theo quy định pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

n) Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách nhà nước được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

o) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định của pháp luật.

1.2.3. Tổ chức bộ máy và biên chế

a) Tổ chức bộ máy

Sở Quy hoạch - Kiến trúc gồm 08 phòng và 04 đơn vị sự nghiệp như sau:

- Các phòng thuộc Sở:

- (1) Văn phòng Sở;
- (2) Thanh tra Sở;
- (3) Phòng Quản lý thực hiện quy hoạch - Pháp chế;
- (4) Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- (5) Phòng Quản lý quy hoạch chung;
- (6) Phòng Quản lý quy hoạch khu trung tâm;
- (7) Phòng Quản lý quy hoạch khu vực 1;
- (8) Phòng Quản lý quy hoạch khu vực 2.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở:

- (1) Trung tâm Thông tin Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh;
- (2) Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh;
- (3) Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố;
- (4) Ban Quản lý xây dựng Trung tâm Triển lãm quy hoạch Thành phố.

b) Thực trạng số biên chế, số lượng người làm việc

Sở Quy hoạch - Kiến trúc được giao biên chế năm 2024 như sau:

- Biên chế công chức: 111 biên chế.

- Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp: 47 biên chế.

- Số lượng người làm việc **không** hưởng lương từ ngân sách Nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp: 43 biên chế (*Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố là đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư*).

- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 20 người (*trong đó: Khối hành chính: 08 người; Khối sự nghiệp: 12 người*).

1.2.4. Số lượng cấp trưởng, cấp phó:

STT	Phòng, ban, đơn vị	Số lượng lãnh đạo		Ghi chú
		Cấp trưởng	Cấp phó	
1	Ban Giám đốc		3	01 PGĐ được giao Quyền Giám đốc Sở
2	Văn phòng Sở	1	3	
3	Thanh Tra Sở	1	2	
4	Phòng Quản lý thực hiện quy hoạch - Pháp chế	1	2	
5	Phòng Quản lý quy hoạch khu trung tâm	1	2	
6	Phòng Quản lý quy hoạch khu vực 1	1	3	
7	Phòng Quản lý quy hoạch khu vực 2	1	3	
8	Phòng Quản lý quy hoạch chung	1	2	
9	Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị	1	2	
10	Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc	1	1	
11	Trung tâm Thông tin Quy hoạch	0	2	01 PGĐ Trung tâm được giao Phụ trách
12	Ban Quản lý xây dựng Trung tâm Triển lãm quy hoạch	0	1	01 Phó Ban được giao Phụ trách
13	Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố	1	02	
Tổng cộng		10	28	

1.3. Sau khi thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội

Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh hợp nhất với Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025.

Trên cơ sở đó, các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc tham gia vào bộ máy tổ chức của Sở Xây dựng (sau hợp nhất), cụ thể như sau:

1. Văn phòng Sở Quy hoạch - Kiến trúc sáp nhập Văn phòng Sở Xây dựng.

2. Thanh tra Sở sáp nhập với Phòng Quản lý thực hiện quy hoạch - Pháp chế thành phòng Tổng hợp và Quản lý thực hiện quy hoạch, sau quá trình hợp nhất đến thời điểm hiện nay là phòng Tổng hợp và Ứng dụng công nghệ số.

3. Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị đổi tên thành Phòng Hạ tầng kỹ thuật đô thị.

4. Phòng Quản lý quy hoạch chung đổi tên thành Phòng Quy hoạch chung.

5. Phòng Quản lý quy hoạch khu trung tâm đổi tên thành Phòng Quy hoạch - Kiến trúc khu vực phía đông.

6. Phòng Quản lý quy hoạch khu vực 1 đổi tên thành Phòng Quy hoạch - Kiến trúc khu vực đô thị trung tâm.

7. Phòng Quản lý quy hoạch khu vực 2 đổi tên thành Phòng Quy hoạch - Kiến trúc khu vực phía Bắc.

8. Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố giữ nguyên.

9. Trung tâm Thông tin Quy hoạch, Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh và Ban Quản lý xây dựng Trung tâm Triển lãm quy hoạch Thành phố đang xây dựng Đề án hợp nhất thành Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc và Thông tin Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đánh giá công tác quy hoạch đã đạt được trước sắp xếp

Tập thể Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã nỗ lực phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ được giao. Tập trung công tác lập, hoàn thành Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060 đồng bộ với việc quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các đơn vị liên quan trong công tác lập đồ án quy hoạch chung thành phố Thủ Đức, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch trọng tâm, trọng điểm được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

Tập trung triển khai thực hiện các Đề án do Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, thực hiện Chương trình đột phá đổi mới quản lý các ngành, lĩnh vực của Thành phố, các Chương trình đột phá về đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển và xây dựng các khu đô thị mới, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã chủ động trong công tác quản lý quy hoạch, phối hợp với các sở ngành, quận huyện, các Ban quản lý tiến hành rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố lập điều chỉnh quy hoạch tại các khu vực như Khu đô thị sáng tạo phía Đông, Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Khu đô thị phía Nam Thành phố, Khu đô thị Bình Quới - Thanh Đa, Khu đô thị Tây Bắc, Khu đô thị lấn biển Cần Giờ.

2.1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách

a) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách

- Rà soát tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét bãi bỏ các quy định liên quan đến lĩnh vực quy hoạch kiến trúc

- Rà soát quy định pháp luật, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các Quyết định bổ sung hoặc ủy quyền lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ tách phần đất do Nhà nước trực tiếp quản lý thành dự án độc lập.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND.

- Nghiên cứu xây dựng quy chuẩn địa phương trong lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

b) Công tác báo cáo rà soát phân loại đô thị và Đề án phân loại đô thị.

c) Thẩm định và tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt các chương trình phát triển đô thị.

d) Sở đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo Nghị định, các chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quy hoạch - Kiến trúc.

2.2. Về thực hiện các chương trình của Thành ủy, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân Thành phố:

a) Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về Chính trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025.

2.3. Về công tác quy hoạch kiến trúc

Trong năm 2024, Sở Quy hoạch - Kiến trúc (trước sắp xếp) đã triển khai thực hiện khối lượng rất lớn các nội dung công tác về quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn Thành phố, trong đó có nhiều nhiệm vụ cụ thể có tính chính trị được xác định tại các Chương trình công tác của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, cụ thể:

- Tổ chức lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức (trước sắp xếp) tổ chức lập Đồ án quy hoạch chung thành phố Thủ Đức đến năm 2040.

- Tổ chức thi tuyển quốc tế ý tưởng Quy hoạch Khu đô thị mới Bình Quới - Thanh Đa, quận Bình Thạnh (trước sắp xếp).

- Tổ chức thi tuyển quốc tế ý tưởng quy hoạch Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc tại thành phố Thủ Đức.

- Tham mưu về điều chỉnh và bổ sung nội dung không gian xây dựng ngầm trong đồ án Quy hoạch chung Thành phố.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố và hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân các Quận, Huyện (trước sắp xếp) về rà soát điều chỉnh tổng thể quy hoạch phân khu trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ tách phần đất do Nhà nước trực tiếp quản lý thành dự án độc lập.

- Tham mưu về kế hoạch thực hiện các khu vực TOD dọc tuyến Metro số 1, Metro số 2, tuyến Vành đai 3 theo Nghị quyết 98/2023/QH15.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ về quy hoạch liên quan các khu vực trọng điểm, cải thiện thu hút đầu tư và đẩy nhanh giải ngân đầu tư công của Thành phố.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua cũng như để tiếp tục thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, với khối lượng ngày một nhiều hơn, đòi hỏi chất lượng cao hơn theo kịp sự phát triển nhanh của Thành phố trong những năm tới. Sở Quy hoạch - Kiến trúc sẽ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, đề án trọng tâm được Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố giao, cụ thể:

- Điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố giai đoạn 2040, tầm nhìn 2060 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2025.

- Tổ chức lập các đồ án Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật; các đồ án quy hoạch các khu chức năng đô thị; các đồ án quy hoạch chung đô thị mới các khu vực huyện Cần Giờ, Bình Chánh, Củ Chi, Hóc môn (trước sắp xếp).

- Tổ chức lập thiết kế đô thị riêng các khu vực có ý nghĩa quan trọng.

- Rà soát, lập mới hệ thống các đồ án Quy hoạch phân khu toàn Thành phố; các đồ án Quy hoạch nông thôn mới; thay thế 600 đồ án Quy hoạch phân khu đã được lập theo đồ án Quy hoạch chung Thành phố trước đây (Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025).

- Tổ chức lập điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc Thành phố phù hợp với điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo vào quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị hiện đại.

- Tổ chức thực hiện các đề án trọng tâm do Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì tham mưu:

- + Đề án “Hình thành và phát triển Đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông Thành phố Hồ Chí Minh”;

- + Đề án “Phát triển hạ tầng dịch vụ Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2025, hướng đến năm 2040”;
- + Đề án “Phát triển hạ tầng công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2045 và kế hoạch triển khai giai đoạn 2020 - 2025”;
- + Đề án “Phát triển bờ kè sông và kinh tế dịch vụ ven sông giai đoạn 2020-2045 và kế hoạch triển khai giai đoạn 2020 - 2025”;
- + Đề án “Phát triển các khu kinh tế gắn với các đô thị trọng điểm và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở khu vực đô thị động lực”;
- + Đề án “Chuyển đổi chức năng khu công nghiệp, khu chế xuất khi hết thời hạn sử dụng đất không phù hợp quy hoạch”;
- + Đề án “Hình thành vành đai công nghiệp đô thị, dịch vụ, logistics dọc hành lang Vành đai 3, Vành đai 4 và các tuyến cao tốc của Vùng”;
- + Đề án “Phát triển xã Bình Khánh thành đô thị logistics và trung tâm triển lãm quốc tế của Thành phố”;
- + Đề án “Phát triển kè sông và kinh tế dịch vụ ven sông Cần Giờ”;
- + Đề án “Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng đa trung tâm nhằm giảm áp lực dân số, hạ tầng, bảo toàn cảnh quan khu vực nội thành cũ, trên cơ sở phát triển kết nối vùng, gắn với mô hình đô thị xanh, đô thị thông minh, phát triển hài hòa giữa nông thôn và đô thị”;
- + Đề án “Phát triển chuỗi công nghiệp - đô thị Mộc Bài - Thành phố Hồ Chí Minh - cảng Cái Mép - Thị Vải gắn với hành lang kinh tế Xuyên Á”;
- + Đề án “Nghiên cứu, rút ngắn quy trình thủ tục, đẩy nhanh việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị trên cơ sở Đề án quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt”.

Các công việc nêu trên liên quan đến chiến lược phát triển đô thị, đây là những nhiệm vụ hết sức quan trọng đối với đô thị đặc biệt của Thành phố Hồ Chí Minh, là một đô thị đặc biệt, lớn nhất cả nước về dân số và quy mô kinh tế, là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nói riêng và cả nước nói chung. Trong thời gian sắp tới, khi công tác lập quy hoạch trên địa bàn thành phố đi vào ổn định, công khai sẽ giảm tải được việc thực hiện các thủ tục hành chính sẽ giảm bớt nhưng công tác tham mưu nhằm định hình không gian, bản sắc, kiến trúc đô thị.

B. BAN QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Quá trình thành lập

1.1. Trước khi sắp xếp Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thành phố có 03 đơn vị phát triển đô thị, gồm:

- Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Thủ Thiêm thành lập theo Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Dịch vụ - Tư vấn đầu tư, xây dựng Thủ Thiêm trực thuộc Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm và tổ chức lại Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm.

- Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Tây Bắc thành lập Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở sáp nhập Trung tâm dịch vụ, tư vấn đầu tư xây dựng trực thuộc Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị Tây Bắc Thành phố và tổ chức lại Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị Tây Bắc Thành phố.

- Ban Quản lý đầu tư và xây dựng Khu đô thị mới Nam Thành phố thành lập theo Quyết định số 751/1997/QĐ-TTg ngày 11/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ.

Đến năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có quyết định tổ chức lại và chuyển Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm và Ban Quản lý Đầu tư - Xây dựng Khu đô thị Tây Bắc Thành phố từ mô hình cơ quan hành chính thành đơn vị sự nghiệp công lập. Riêng đối với Ban Quản lý đầu tư và xây dựng Khu đô thị mới Nam Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình cơ quan có thẩm quyền quyết định giải thể theo quy định.

1.2. Sau khi sắp xếp Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có 03 khu đô thị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch gồm: (1) Khu đô thị mới Thủ Thiêm, với tổng diện tích 770 ha (bao gồm 657ha khu trung tâm đô thị mới Thủ Thiêm và diện tích còn lại là mặt nước thuộc địa bàn thành phố Thủ Đức); (2) Khu đô thị Tây Bắc Thành phố, với tổng diện tích khoảng 6.084 ha (thuộc địa bàn huyện Củ Chi và huyện Hóc Môn); (3) Khu đô thị Nam Thành phố bao gồm: Khu đô thị mới Nam Thành phố, với tổng diện tích 2.975 ha (thuộc địa bàn Quận 7, Quận 8 và huyện Bình Chánh).

Ngoài ra, Khu đô thị mới Nhơn Đức - Phước Kiển, huyện Nhà Bè được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 tại Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 07/3/2008, là khu đô thị được đầu tư xây dựng mới và đồng bộ về hạ tầng đô thị; Khu Đại học Hưng Long được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 tại Quyết định số 1395/QĐUBND ngày 25/3/2016 với chức năng là Khu Đại học; Khu đô thị Hiệp Phước được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 tại Quyết định số 5328/QĐ-UBND ngày 26/9/2013; Khu Công viên vui chơi giải trí, thể dục thể thao, đô thị sinh thái Nam Thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Để thống nhất một đầu mối thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các nhiệm vụ quản lý đầu tư phát triển các khu đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh đã hợp nhất 03 Ban Quản lý để thành lập Ban Quản lý phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính kế thừa các nhiệm vụ chính trị đang giao cho các đơn vị hiện nay, đúng theo quy định pháp luật và chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của Trung ương và của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Vị trí

Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị Thủ Thiêm, Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị Tây Bắc, đồng thời tiếp nhận một phần chức năng, nhân sự, tài chính và tài sản từ Ban Quản lý Đầu tư và xây dựng Khu đô thị mới Nam Thành phố sau khi đơn vị này được giải thể (*việc sắp xếp được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị*).

3. Chức năng

Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh có chức năng giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các nhiệm vụ quản lý phát triển đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể: quản lý, giám sát quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch; đảm bảo sự kết nối đồng bộ và quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung, kết nối hạ tầng kỹ thuật giữa các dự án trong giai đoạn đầu tư xây dựng; trực tiếp quản lý, làm chủ đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn khác do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao; thực hiện một số nhiệm vụ khác về triển khai các khu vực được giao quản lý được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao. Trong giai đoạn đầu, địa bàn quản lý của Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh là 03 khu đô thị (Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Khu đô thị Tây Bắc Thành phố, Khu đô thị Nam Thành phố). Trên cơ sở định hướng phát triển các khu vực đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới, để thống nhất một đầu mối thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các nhiệm vụ quản lý đầu tư phát triển các khu đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sẽ bổ sung phạm vi quản lý của Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm các khu đô thị khác trên địa bàn Thành phố và các khu vực phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông công cộng - TOD (gọi tắt là “các khu vực được giao quản lý”).

4. Tổ chức bộ máy:

4.1. Ban Quản lý phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh gồm có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

4.2. Các phòng nghiệp vụ gồm:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Tài chính kế toán;
- c) Phòng Kế hoạch đầu tư;
- d) Phòng Hợp tác công tư (PPP);
- đ) Phòng Quy hoạch, kiến trúc;
- e) Phòng Phát triển nhà ở và tái định cư;
- g) Phòng Quản lý, phát triển hạ tầng và TOD;
- h) Phòng Quản lý dự án và kỹ thuật công trình;
- i) Phòng Tư vấn, Dịch vụ và Đầu tư.

PHẦN III PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP SỞ QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Mục tiêu, phạm vi, đối tượng quản lý

1.1. Mục tiêu

- Mục tiêu chung:

Thông nhất đầu mối quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn Thành phố trên cơ sở phát huy hiệu quả công việc của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp) đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Mục tiêu cụ thể:

Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh là đầu mối quản lý chung về quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn Thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể là nhu cầu sinh sống, làm việc và đầu tư của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn; đáp ứng việc đổi mới tư duy, tầm nhìn, phát huy sự năng động, sáng tạo của Thành phố trong quy hoạch và việc quản lý phát triển vùng, đặc biệt là công tác quy hoạch và triển khai thực hiện các quy hoạch phải phù hợp với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy hoạch quốc gia, phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo không gian và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài cho Thành phố theo yêu cầu tại Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị.

1.2. Phạm vi - đối tượng

- Phạm vi hoạt động: trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đối tượng quản lý: lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc.

2. Tên gọi

- Tên Tiếng việt: Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tên giao dịch quốc tế: HOCHIMINH CITY DEPARTMENT OF PLANNING AND ARCHITECTURE.
- Tên viết tắt: D.P.A.

3. Về vị trí, chức năng

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc và thực hiện theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn

4.1. Trình Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc thuộc phạm vi quản lý của Sở và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố;

b) Dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn Thành phố trong phạm vi quản lý của Sở;

c) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc Sở (nếu có);

d) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

đ) Dự thảo quyết định, quy định, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy hoạch xây dựng, kiến trúc và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố;

e) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, kiến trúc theo quy định;

g) Quyết định các dự án đầu tư về xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố khi được phân cấp hoặc ủy quyền.

4.2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố theo phân công;

b) Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập do Sở Quy hoạch - Kiến trúc quản lý theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

4.3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án và các văn bản khác sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4.4. Về quy hoạch đô thị và nông thôn:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn, thiết kế đô thị theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn;

b) Tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn theo quy định;

d) Hướng dẫn, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn đã được phê duyệt trên địa bàn theo phân cấp, bao gồm: tổ chức công bố, công khai quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý hồ sơ các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; giới thiệu địa điểm xây dựng và hướng tuyến công trình hạ tầng kỹ thuật; cung cấp thông tin về quy hoạch;

đ) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị và nông thôn.

4.5. Về kiến trúc:

a) Thực hiện và phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra và giám sát chất lượng kiến trúc trong dự án đầu tư xây dựng;

b) Tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lập, thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt và ban hành của Ủy ban nhân dân cấp xã; kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý kiến trúc sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành; tổ chức rà soát, đánh

giá quá trình thực hiện quy chế quản lý kiến trúc định kỳ hoặc đột xuất để xem xét, điều chỉnh hoặc kiến nghị điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc;

c) Lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;

d) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề kiến trúc; công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc đối với người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp;

đ) Xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật, đăng tải và cung cấp thông tin về tổ chức, cá nhân hành nghề kiến trúc có đăng ký hoạt động trên địa bàn.

4.6. Quản lý theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của Sở.

4.7. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

4.8. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

4.9. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Sở đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

4.10. Thực hiện công tác nhập và cập nhật, điều chỉnh thông tin trong hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định; thực hiện công tác tổng hợp, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định.

4.11. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn tại Thông tư này và theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4.12. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, ngạch công chức và xếp ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

4.13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

4.14. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

4.15. Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của Sở.

4.16. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc đối với tổ chức, cá nhân; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

4.17. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định của pháp luật.

5. Cơ cấu tổ chức

5.1. Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở

a) Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh có Giám đốc và các Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố;

b) Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố, theo tiêu chuẩn chức danh do cấp có thẩm quyền ban hành.

5.2. Số lượng cấp phó phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

a) Số lượng Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở thực hiện theo quy định;

b) Số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định.

5.3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm 06 phòng:

a) Văn phòng;

b) Phòng Tổng hợp và Ứng dụng công nghệ số;

c) Phòng Quy hoạch chung;

d) Phòng Quy hoạch Hạ tầng Kỹ thuật;

đ) Phòng Quy hoạch - kiến trúc khu vực (hợp nhất 03 phòng gồm: Phòng Quy hoạch - kiến trúc khu vực đô thị Trung tâm; Phòng Quy hoạch - kiến trúc khu vực phía Đông; Phòng Quy hoạch - kiến trúc khu vực phía Bắc);

e) Phòng Kiểm tra và Pháp chế.

5.4. Về phương án chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn thuộc Sở

5.4.1. Văn phòng

a) Chức năng:

Văn phòng là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ cấu tổ chức của Sở, có chức năng tham mưu giúp Giám đốc tổ chức sắp xếp và điều hành hoạt động của cơ quan, bao gồm Công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; công tác thi đua - khen thưởng - kỷ luật; Công tác cải cách hành chính; công tác một cửa, văn thư - lưu trữ; công tác xây dựng phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý; công tác quản trị - trụ sở và hậu cần của cơ quan; công tác nội chính; Công tác tài chính - kế toán và thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Sở giao.

b) Nhiệm vụ:

- Tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Sở trong công tác tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức (Tuyển dụng, đào tạo - bồi dưỡng, thi đua khen thưởng - kỷ luật, nhận xét đánh giá cán bộ công chức, thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động,...).

- Hành chính - Quản trị.

- Kế toán - Tài vụ (bao gồm cả đơn vị Cấp 1; đơn vị cấp 2).

- Chủ trì dự thảo Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước liên quan đến kế hoạch quản lý quy hoạch hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, phê duyệt.

- Hướng dẫn và thẩm định dự toán kinh phí lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, các nội dung quản lý kiến trúc và các nội dung quản lý chuyên môn cùng lĩnh vực.

- Thực hiện đầy đủ chức năng của Văn phòng Đảng ủy (Công tác hành chính, nghiệp vụ Đảng; tổ chức Đảng; tài chính Đảng,...).

- Tổng hợp, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện nội quy - quy chế - quy định của cơ quan.

- Thường trực các Hội đồng, Ban: Hội đồng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật, Hội đồng tuyển dụng, đào tạo CBCCVC; Hội đồng thanh lý tài sản cơ quan; Ban chỉ đạo Cải cách hành chính; Ban quản lý chương trình Công nghệ thông tin của Sở.

Cử thành viên tham gia Ban tiếp công dân, Hội đồng khoa học của Sở, Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng và các Hội đồng, các Tổ công tác và hội đồng khác theo chỉ đạo của Lãnh đạo Sở.

- Là trưởng bộ phận một cửa.

- Thực hiện nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Sở giao.

c) Tổ chức bộ máy và biên chế: 30 người

- Lãnh đạo Văn phòng: 04 người, bao gồm:

- + Chánh Văn phòng: 01 người.

- + Phó Chánh Văn phòng: 03 người.

- Chuyên viên: 15 người.
- Lao động hợp đồng theo Nghị định 111: 11 người.

5.4.2. Phòng Tổng hợp và Ứng dụng công nghệ số

a) Chức năng:

Phòng tổng hợp là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ cấu tổ chức của Sở, có chức năng tham mưu, đầu mối giúp việc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc trong công tác kế hoạch - tổng hợp trong nội bộ sở; công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch, quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, tổ chức, giám sát, triển khai thực hiện các chương trình phát triển đô thị, dài hạn 05 năm và hàng năm; lưu trữ cơ sở dữ liệu, công bố công khai, rà soát quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; xây dựng hệ thống, quản lý, triển khai thực hiện áp dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn, cung cấp thông tin trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc; công tác tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, dự án trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở được Ủy ban nhân dân Thành phố giao và Lãnh đạo Sở giao.

b) Nhiệm vụ:

- Công tác tổng hợp:

+ Đầu mối công tác tổng hợp hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc, phát triển đô thị trên địa bàn Thành phố theo nhiệm vụ được giao.

+ Chủ trì tổ chức lập và điều chỉnh chương trình, kế hoạch về quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn Thành phố, tổng hợp kết quả thực hiện.

+ Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Xây dựng và cơ quan có thẩm quyền khác về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao, thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành theo quy định của Bộ Xây dựng, sự phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định pháp luật.

+ Xây dựng các kế hoạch, chương trình công tác chuyên môn của Sở; Đơn đốc các đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo khó khăn vướng mắc, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng và thời gian.

+ Đầu mối liên hệ với Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Xây dựng, các sở, ban, ngành để kịp thời nắm bắt các chủ trương, chương trình công tác liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Theo dõi, tổng hợp thông tin và báo cáo thống kê định kỳ về tình hình thực hiện quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực của Sở; Tổng hợp báo cáo công tác tuần, tháng, quý, năm của các đơn vị.

+ Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về quy hoạch xây dựng, là đầu mối cung cấp danh mục, tài liệu quy hoạch được cơ quan thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu về kiến trúc và hành nghề kiến trúc trong cả nước; quản lý, cung cấp thông tin phục vụ hoạt động kiến trúc.

+ Phối hợp Văn phòng Sở dự thảo Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước liên quan đến kế hoạch quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn Thành phố, hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, phê duyệt.

+ Đầu mối chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc sở và các cơ quan, tổ chức, hướng dẫn công bố công khai các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn đã được duyệt theo đúng các quy định của pháp luật; Bàn giao, quản lý hồ sơ; giới thiệu địa điểm.

+ Tổng hợp, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề tài nghiên cứu khoa học của Sở.

- Xây dựng, thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở, triển khai theo kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về công nghệ thông tin của Thành phố và sở chuyên ngành.

+ Phối hợp với các sở ngành, đơn vị trong công tác tổng hợp, liên kết, chia sẻ dữ liệu dùng chung.

+ Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khai thác dữ cơ sở dữ liệu về quy hoạch kiến trúc phục vụ công tác quản lý điều hành của Sở và Thành phố. Tập hợp, xây dựng, cập nhật hệ thống thông tin, tư liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Sở được giao theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Phòng Quản lý hoạt động quy hoạch, kiến trúc đô thị tổ chức công bố, bàn giao, công khai các quy hoạch, quy chế quản lý kiến trúc đô thị đã được phê duyệt thuộc địa bàn quản lý theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và làm đầu mối tổ chức triển lãm, hội thảo, thực hiện các ấn phẩm, tài liệu, chương trình nghe nhìn,... giới thiệu về quy hoạch đô thị và nông thôn và kiến trúc đô thị:

+ Giải quyết các hồ sơ Thủ tục hành chính về quy hoạch kiến trúc, công tác chuyên môn một số địa bàn, lĩnh vực được phân công.

+ Thẩm định hồ sơ cấm mốc giới theo quy hoạch trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt hoặc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt theo ủy quyền.

+ Đầu mối tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học được phân công.

+ Cử thành viên tham gia các Hội đồng, Tổ công tác khi có yêu cầu.

+ Chủ trì thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc theo quy định của pháp luật và sự phân công ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Là Thư ký thường trực Hội đồng tư vấn kiến trúc Thành phố, Hội đồng phân loại biệt thự.

+ Đầu mối về quản lý lập, thẩm định, trình duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị.

+ Thực hiện nhiệm vụ khác do lãnh đạo Sở giao.

c) Tổ chức bộ máy và biên chế: 14 người

- Lãnh đạo: 03 người, bao gồm:

+ Trưởng phòng: 01 người.

+ Phó trưởng phòng: 02 người.

- Chuyên viên: 09 người.

- Hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND: 02 người.

d) Địa bàn quản lý: Quản lý một số địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở.

5.4.3. Phòng Quy hoạch chung

a) Chức năng:

Phòng Quy hoạch chung là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ cấu tổ chức của Sở, có chức năng tham mưu, đầu mối giúp việc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc khu vực các đô thị vệ tinh và một số địa bàn được phân công, là đầu mối giúp việc, chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở về công tác tham mưu định hướng phát triển quy hoạch xây dựng nông thôn trên địa bàn toàn Thành phố, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã về việc quản lý phát triển, lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn, điểm dân cư nông thôn, trung tâm xã và các nội dung quy hoạch chuyên ngành theo phân công.

b) Nhiệm vụ:

- Công tác chuyên môn về quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc và chuyên ngành:

+ Chủ trì kết nối lập, thẩm định Quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh, các đô thị trực thuộc.

+ Chủ trì kết nối lập, thẩm định Quy hoạch không gian ngầm Thành phố Hồ Chí Minh, các đô thị trực thuộc.

+ Đầu mối công tác góp ý, thẩm định các nội dung liên quan đến quy hoạch kiến trúc, Đề án, quy hoạch ngành, chuyên ngành, mạng lưới... đối với nội dung liên phòng (trừ nội dung về hạ tầng kỹ thuật).

+ Chủ trì đầu mối tham mưu định hướng quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn, phát triển các khu vực đô thị vệ tinh;

+ Tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc, Thiết kế đô thị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc có văn bản góp ý về chuyên môn để Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt các đồ án quy hoạch, quy chế

quản lý kiến trúc tại địa bàn được phân công theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý.

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc, thiết kế đô thị sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt theo địa bàn được phân công.

+ Hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc tổ chức lập các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, theo địa bàn được phân công.

+ Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn theo phân cấp trên địa bàn được phân công.

+ Quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trên địa bàn Thành phố theo phân cấp và địa bàn được phân công. Phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn liên quan tổ chức công bố, bàn giao, công khai các quy hoạch, quy chế quản lý kiến trúc đã được phê duyệt trên địa bàn Thành phố.

+ Giải quyết các hồ sơ Thủ tục hành chính về quy hoạch kiến trúc, công tác chuyên môn theo địa bàn được phân công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, tổ chức thực hiện hướng dẫn các địa phương triển khai công tác lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch xây dựng nông thôn theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

+ Nắm bắt việc thực hiện công tác quy hoạch đô thị và nông thôn mới theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

+ Chủ trì đầu mối nghiên cứu các liên kết vùng và quản lý các nội dung quy hoạch liên quan chuyên ngành công nghiệp, nông - lâm nghiệp.

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung, tổ chức thực hiện hướng dẫn các địa phương triển khai công tác lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch nông thôn theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

+ Chủ trì các nội dung nghiên cứu phân bổ sử dụng đất và dân số chung; phát triển đô thị.

+ Chủ trì đầu mối công tác lập, thẩm định, trình duyệt, theo dõi thực hiện Quy hoạch chung xây dựng đô thị.

- Công tác phối hợp:

+ Phối hợp tham gia với các sở, ngành trong công tác góp ý, thẩm định các Đề án, quy hoạch ngành, chuyên ngành, mạng lưới và các công việc có liên quan.

+ Theo dõi, tham gia và phối hợp với các phòng chuyên môn, các cơ quan chức năng khác để giám sát, kiểm tra việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch tại địa bàn, lĩnh vực được phân công.

+ Cử thành viên tham gia các Hội đồng, Tổ công tác khi có yêu cầu.

+ Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực được phân công;

- Thực hiện nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Sở giao.

c) Tổ chức bộ máy và biên chế: 16 người

- Lãnh đạo: 04 người, bao gồm:

+ Trưởng phòng: 01 người.

+ Phó trưởng phòng: 03 người.

- Chuyên viên: 11 người.

- Hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND: 01 người.

d) Địa bàn quản lý: Quản lý một số địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở.

5.4.4. Phòng Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

a) Chức năng:

Phòng Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ cấu tổ chức của Sở, có chức năng tham mưu, đầu mối giúp việc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, không gian ngầm và nội dung liên quan trên địa bàn Thành phố.

b) Nhiệm vụ:

- Phối hợp tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến và thông tin các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án được duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở về quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch không gian ngầm,...

- Giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật, không gian ngầm; Thẩm định hồ sơ Chỉ giới đường đỏ, cung cấp thông tin quy hoạch (Chỉ giới đường đỏ, số liệu về hạ tầng kỹ thuật,...) theo thẩm quyền của Sở.

- Thẩm định, hướng dẫn phần hạ tầng kỹ thuật các nhiệm vụ, đồ án hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc có văn bản góp ý về chuyên môn phần hạ tầng kỹ thuật để Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt các đồ án quy hoạch, quy chế quản lý kiến trúc quy hoạch xây dựng xã, quy hoạch xây dựng nông thôn trên địa bàn Thành phố theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý.

- Theo dõi, tham gia và phối hợp với các phòng chuyên môn, các cơ quan chức năng khác để giám sát, kiểm tra việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch đối với các hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng.

c) Công tác phối hợp:

- Đầu mối phối hợp tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến và thông tin các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy hoạch, kế hoạch,

chương trình, dự án được duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch không gian ngầm.

- Phối hợp trong công tác Thi tuyển, tuyển chọn phương án thiết kế kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp tham gia với các sở, ngành trong công tác góp ý, thẩm định các Đề án, quy hoạch ngành, chuyên ngành, mạng lưới và các công việc có liên quan.

- Công tác chuyên môn về quản lý hạ tầng:

- + Tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học.

- + Cử thành viên tham gia các Hội đồng, Tổ công tác khi có yêu cầu.

- + Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực được phân công.

- Thực hiện nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Sở giao.

d) Tổ chức bộ máy và biên chế: 17 người

- Lãnh đạo: 03 người, bao gồm:

- + Trưởng phòng: 01 người.

- + Phó trưởng phòng: 02 người.

- Chuyên viên: 11 người.

- Hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND: 03 người.

e) Địa bàn quản lý: Quản lý về Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn toàn Thành phố.

5.4.5. Phòng Quy hoạch - kiến trúc khu vực

a) Chức năng:

Phòng Quy hoạch - kiến trúc khu vực đô thị Trung tâm là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ cấu tổ chức của Sở, có chức năng tham mưu, đầu mối giúp việc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc khu vực đô thị Trung tâm, phía Bắc Thành phố, phía Đông Thành phố và các nội dung quy hoạch chuyên ngành theo phân công.

b) Nhiệm vụ:

- Công tác chuyên môn về quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc và chuyên ngành:

- + Tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc, Thiết kế đô thị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc có văn bản góp ý về chuyên môn để Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc tại địa bàn được phân công theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý.

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc, thiết kế đô thị sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt theo địa bàn được phân công.

+ Hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc tổ chức lập các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn theo địa bàn được phân công thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, phòng chuyên môn cấp xã trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng xã, quy hoạch xây dựng nông thôn theo phân cấp trên địa bàn được phân công.

+ Quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch đô thị và nông thôn đã được phê duyệt, thiết kế đô thị trên địa bàn Thành phố theo phân cấp và địa bàn được phân công.

+ Giải quyết các hồ sơ Thủ tục hành chính về quy hoạch kiến trúc, công tác chuyên môn theo địa bàn được phân công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

+ Chủ trì đầu mối quản lý các nội dung quy hoạch.

- Công tác phối hợp:

+ Phối hợp tham gia với các sở, ngành trong công tác góp ý, thẩm định các Đề án, quy hoạch ngành, chuyên ngành, mạng lưới và các công việc có liên quan.

+ Theo dõi, tham gia và phối hợp với Thanh tra Sở, các phòng chuyên môn, các cơ quan chức năng khác để giám sát, kiểm tra việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch tại địa bàn, lĩnh vực được phân công.

+ Cử thành viên tham gia các Hội đồng, Tổ công tác khi có yêu cầu.

+ Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực được phân công;

+ Thực hiện nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Sở giao.

c) Tổ chức bộ máy và biên chế: 38 người.

- Lãnh đạo: 09 người, bao gồm:

+ Trưởng phòng: 01 người.

+ Phó trưởng phòng: 08 người.

- Chuyên viên: 26 người.

- Hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND: 03 người.

d) Địa bàn quản lý: Quản lý một số địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở

5.4.6. Phòng Kiểm tra và Pháp chế

a) Chức năng:

Phòng Kiểm tra Pháp chế là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc thuộc cơ

cầu tổ chức của Sở, có chức năng tham mưu, đầu mối giúp việc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc, giúp Giám đốc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, kiến trúc; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, kiểm tra giám sát việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch theo quy định của pháp luật. Thực hiện công tác pháp chế trong phạm vi quản lý của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

Có chức năng tham mưu giúp Lãnh đạo Sở quản lý công tác thực hiện sau quy hoạch được duyệt, Chịu trách nhiệm trước Giám đốc trong công tác quản lý nhà nước về kiến trúc trên địa bàn Thành phố; tham mưu quản lý công tác hoạt động hành nghề tư vấn quy hoạch xây dựng và kiến trúc; xây dựng kế hoạch về quản lý kiến trúc định kỳ; các chương trình, dự án trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở được Ủy ban nhân dân Thành phố giao và Lãnh đạo Sở giao.

b) Nhiệm vụ:

- Tham mưu kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất; tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra thuộc trách nhiệm thực hiện của Sở; Chủ trì, Phối hợp các cơ quan chức năng khác khi có yêu cầu trong công tác kiểm tra việc thực hiện đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy chế quản lý kiến trúc, Thiết kế đô thị đã được phê duyệt.

- Tham mưu Giám đốc Sở cử thành viên tham gia các đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành của Thành phố.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của các cơ quan chức năng, cơ quan thanh tra, kiểm toán các cấp.

- Công tác giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: Thực hiện nhiệm vụ giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; Phối hợp với các đơn vị thuộc Sở giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể theo quy định; Xem xét, kết luận nội dung khiếu nại, tố cáo mà thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Sở đã giải quyết nhưng có vi phạm pháp luật; trong trường hợp kết luận việc giải quyết có vi phạm pháp luật thì kiến nghị người đã giải quyết xem xét, giải quyết lại theo quy định; Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo của Giám đốc; Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác, giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Chủ trì tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến và thông tin các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn. Đầu mối phối hợp tổ chức theo dõi, rà soát triển khai, cụ thể hóa, xây dựng quy trình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, kiến trúc;

- Công tác tham mưu xây dựng pháp luật; Công tác thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, quy trình, quy chế theo phân công của Giám đốc, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quy

hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc

- Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành quản lý xây dựng; Tham gia tổ tụng các vụ án hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; Thường trực Ban Chỉ đạo Phòng chống tham nhũng, tiết kiệm chống lãng phí của Sở; Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở;

- Công tác tiếp công dân: Phối hợp với Văn phòng Sở, các phòng, ban, đơn vị thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân theo quy định của pháp luật về tiếp công dân.

- Công tác quản lý hành nghề quy hoạch xây dựng - kiến trúc:

- + Thường trực Hội đồng, tham mưu công tác cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, bổ sung nội dung, chuyển đổi, thu hồi chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng đối với cá nhân, chứng chỉ năng lực của tổ chức tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc; quản lý công tác sát hạch chứng chỉ hành nghề.

- + Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc trong cả nước; cập nhật, đăng tải và cung cấp thông tin về tổ chức, cá nhân hành nghề quy hoạch, kiến trúc có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố.

- Công tác chuyên môn về quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc:

- + Tham mưu tổ chức lập, thẩm định các loại chương trình phát triển đô thị.

- + Tổ chức lập, thẩm định, tham mưu cho lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt các quy chế quản lý kiến trúc.

- + Giám sát, tổ chức triển khai thực hiện chương trình phát triển đô thị.

- + Thư ký thường trực Hội đồng thẩm định quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn Thành phố.

c) Tổ chức bộ máy và biên chế: 11 người

- Lãnh đạo phòng: 03 người, bao gồm:

- + Trưởng phòng: 01 người.

- + Phó trưởng phòng: 02 người.

- Chuyên viên: 08 người.

5.5. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, gồm 03 đơn vị:

a) Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (*trên cơ sở hợp nhất Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố (trước sắp xếp), Trung tâm Quy hoạch phát triển đô thị Bình Dương và Trung tâm Quy hoạch phát triển đô thị Bà Rịa - Vũng Tàu*) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên - Nhóm 2.

Đồng thời, chuyển giao chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà, kiểm định, giám định xây dựng của Trung tâm Quy hoạch phát triển đô thị Bình Dương (*tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, đất đai và các vấn đề khác có liên quan*) về Sở Xây dựng tiếp tục quản lý và thực hiện sắp xếp theo quy định.

Lý do: Do Trung tâm Quy hoạch phát triển đô thị Bình Dương trực thuộc Sở Xây dựng ngoài chức năng về quy hoạch - kiến trúc còn thực hiện chức năng, nhiệm vụ liên quan quản lý nhà, kiểm định, giám định xây dựng nên không thể chuyển giao toàn bộ Trung tâm về Sở Quy hoạch - Kiến trúc. Ngoài ra, các đơn vị là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên đề xuất hợp nhất vào Viện Quy hoạch Xây dựng Thành phố để đảm bảo mức độ tự chủ hiện có và phân đầu tăng mức độ tự chủ là tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư - Nhóm 1.

b) Trung tâm Quy hoạch và Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh (*trên cơ sở đổi tên Trung Tâm Nghiên Cứu Kiến Trúc và Thông Tin Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh (đang thực hiện hợp nhất Trung tâm Thông tin Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh và Ban Quản lý xây dựng Trung tâm Triển lãm quy hoạch Thành phố)*) là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên - Nhóm 3.

c) Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh (*trên cơ sở chuyển nguyên trạng Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thành trực thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc*) là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên - Nhóm 3.

Lý do: Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh có chức năng, nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giám sát đầu tư phát triển các khu đô thị theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt. Đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp triển khai các dự án hạ tầng kỹ thuật, xã hội, bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư sử dụng vốn ngân sách và nguồn vốn hợp pháp khác và đề xuất việc xác định các dự án đầu tư theo các nguồn vốn để thực hiện khu vực phát triển đô thị. Ngoài ra, việc thành lập Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh là bước đi cụ thể để triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh, hướng đến tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả điều hành, thúc đẩy quy hoạch và quản lý đô thị một cách đồng bộ, hiện đại và chuyên nghiệp.

Do đó, việc giải thể Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh sẽ làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, giám sát đầu tư phát triển các khu đô thị tại Thành phố. Ngoài ra, Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo tự chủ chi thường xuyên, do đó cần phải sắp xếp đơn vị để phát huy được hết vai trò, chức năng nhiệm vụ của đơn vị trong giai đoạn tới. Từ cơ sở rà soát và đánh giá chức năng nhiệm vụ của Ban, việc chuyển Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh thành đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc nhằm phát

huy hết vai trò, chức năng nhiệm vụ của đơn vị là đầu mối trong quản lý phát triển đô thị mà còn góp phần tăng cường giám sát, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, giúp Thành phố Hồ Chí Minh phát triển bền vững và xứng tầm đô thị đặc biệt của cả nước.

6. Báo cáo giải trình về việc đáp ứng các tiêu chí thành lập theo quy định pháp luật

6.1. Thành lập cơ quan chuyên môn

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính có quy định: *“1. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính phải bảo đảm đúng điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định tại Nghị định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; chỉ thành lập tổ chức mới trong trường hợp cá biệt thật sự cần thiết do yêu cầu thực tiễn.”*;

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Từ cơ sở nêu trên, việc thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, điều kiện thành lập tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP, cụ thể:

(1) Mục tiêu, vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được xác định rõ ràng, phù hợp với định hướng, yêu cầu thực tiễn của Thành phố;

(2) Có phạm vi, đối tượng quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc;

(3) Có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức hành chính khác (cụ thể là Sở Xây dựng);

(4) Được tổ chức đảm bảo các nguyên tắc của một cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

(5) Có cơ cấu tổ chức (theo Điều 5 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ) và thực hiện các nhiệm vụ, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố như một cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Và từ những kết quả đã đạt được về mặt tổ chức và cơ cấu, cũng như hiệu quả hoạt động trong thời gian trước sắp xếp, Ủy ban nhân dân Thành phố nhận thấy để đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới, việc đề xuất việc thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

6.2. Sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ khoản 6 Điều 4 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, quy định sửa đổi, bổ sung Điều 13 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị như sau:

“Điều 13. Quản lý khu vực phát triển đô thị

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giữ nguyên hoặc tổ chức lại, giải thể Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị hoặc giao đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý để chủ trì thực hiện các nhiệm vụ quản lý khu vực phát triển đô thị quy định tại khoản 2 Điều này. Việc tổ chức lại, giải thể Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị được thực hiện theo quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nhiệm vụ quản lý khu vực phát triển đô thị:

... c) **Đề xuất việc xác định các dự án đầu tư theo các nguồn vốn để thực hiện khu vực phát triển đô thị, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án đầu tư phát triển đô thị;”;**

Theo đó, quy định chuyên ngành giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giữ nguyên hoặc tổ chức lại, giải thể Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại khoản 6 Điều 16 quy định như sau:

“Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh

6. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình; quyết định thành lập, tổ chức lại, thay đổi tên gọi, giải thể, quy định tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình theo quy định của pháp luật.”;

Theo đó, Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền quyết định việc chuyển nguyên trạng Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh từ trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thành trực thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

7. Dự kiến vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc

7.1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc làm việc trong các tổ chức hành, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố do cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

7.2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc trình Ủy ban nhân dân Thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

7.3. Dự kiến nhân sự, biên chế được thực hiện chuyển giao nguyên trạng nhân sự đang thực hiện nhiệm vụ về quy hoạch xây dựng, kiến trúc tại Sở Xây dựng, số lượng theo đề xuất được tổng hợp, so sánh tại bảng dưới đây:

Biên chế được giao	Công chức	HĐLĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP	HĐLĐ chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND
119	106	11	9

8. Các yếu tố cần thiết bảo đảm hoạt động và cơ chế tài chính

8.1. Trụ sở làm việc

- Trụ sở chính: số 168 đường Pasteur phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở 2: số 198 đường Bạch Đằng, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.

8.2. Trang thiết bị và phương tiện làm việc

Trên cơ sở đề xuất của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Sở Xây dựng và Sở Tài chính phối hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định trong công tác bàn giao tài sản hoặc bố trí nguồn kinh phí để Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố thực hiện mua sắm trang bị theo quy định hiện hành.

8.3. Cơ chế tài chính

Hoạt động theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

9. Phương án thực hiện thành lập và lộ trình triển khai hoạt động

9.1. Phương án thực hiện thành lập

Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập trên cơ sở chuyển chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, kiến trúc từ Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh sang Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.

Đồng thời, tiếp nhận nguyên trạng Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thành trực thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

9.2. Lộ trình triển khai hoạt động

(1) Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng xây dựng và hoàn chỉnh dự thảo “Đề án thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh”.

(2) Lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Nội vụ tổng hợp và hoàn chỉnh các dự thảo Tờ trình, Đề án thành lập trình Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, xin chủ trương của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện quy trình thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

(3) Trên cơ sở chấp thuận của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, Đề án, Nghị quyết thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định về sắp xếp Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan và cơ quan thẩm định.

(4) Sau khi có ý kiến góp ý của các cơ quan có liên quan và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiếp thu, giải trình các ý kiến, hoàn chỉnh Đề án thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định về sắp xếp Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh theo thẩm quyền.

(5) Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Chính phủ, Bộ Nội vụ về việc thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh.

(6) Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và phân công là các cơ quan chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.

(7) Sau khi Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập, trong vòng 60 ngày làm việc, Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm bàn giao công việc, nhân sự liên quan trên cơ sở chuyển bộ phận thực hiện nhiệm vụ quy hoạch xây dựng, kiến trúc theo nguyên tắc nguyên trạng (nhiệm vụ, bộ máy và biên chế).

PHẦN IV KIẾN NGHỊ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiến nghị

1.1. Về thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc

Căn cứ khoản 2 Mục III Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó nêu nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

“2. Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách và đẩy mạnh phát triển liên kết vùng

*... **Xây dựng quy hoạch vùng và địa phương** thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, bảo đảm tính liên kết, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và bền vững.”;*

Căn cứ khoản 2 Mục III Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó nêu nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

*“2. **Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch; phát triển đô thị bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại***

*- **Nâng cao chất lượng quy hoạch với tư duy đột phá, tầm nhìn dài hạn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo không gian và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài cho Thành phố, trọng tâm là lập Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060; thực hiện đồng bộ các quy hoạch: Quy hoạch phát triển không gian ngầm, không gian xanh, không gian sông nước, không gian văn hoá, đặc biệt là khu vực trung tâm Thành phố, các khu đô thị mới, xung quanh các nhà ga Metro theo mô hình phát triển đô thị gắn kết với giao thông công cộng (TOD). Thực hiện nghiêm kỷ cương quy hoạch, quản lý thực hiện quy hoạch và quản lý quy hoạch kiến trúc. Thực thi quy hoạch tích hợp ngành gắn với phương thức tạo quỹ đất, tài chính đô thị, phát triển giao thông, chính sách nhà ở, quản lý tài nguyên nước và chống ngập nước.”;***

Căn cứ Quyết định số 1711/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ **khoản 1 Điều 10** Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, **quy định khung số lượng sở thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**: “1. Căn cứ quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định này, các tỉnh, thành phố được tổ chức không quá 14 sở, **riêng Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 15 sở**”;

Hiện nay, Thành phố đã thành lập 14 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố theo khung cơ cấu quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP.

Ngoài cơ cấu như trên, căn cứ khoản 1 Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, quy định: “1. **Hội đồng nhân dân Thành phố thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm ...**”.

Theo đó, Thành phố thành lập **Sở An toàn thực phẩm** theo khoản 1 Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội (**không thuộc cơ cấu được quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP**).

Vì vậy, xét theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP, Thành phố hiện **có 14/15 cơ quan chuyên môn**. Đồng thời, tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP, quy định thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

Do đó, Thành phố có thể xem xét quyết định thành lập thêm Sở Quy hoạch - Kiến trúc, nâng tổng số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thành 15 cơ quan, vẫn đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP (**riêng Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 15 sở**).

Nhằm đảm bảo tiến độ theo yêu cầu tại Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ, tham mưu triển khai thực hiện Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 và đồng bộ với Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1711/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024, trên cơ sở những hiệu quả đạt được trong lĩnh vực quy hoạch và kiến trúc và căn cứ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh nhằm bắt kịp nhịp độ phát triển, phù hợp với các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy

hoạch quốc gia, phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo không gian và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài cho Thành phố.

1.1.1. Về trình tự thực hiện lấy ý kiến góp ý

Để kịp thời đẩy nhanh công tác tham mưu về quy hoạch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (mới) sau khi sắp xếp 03 tỉnh, Sở Nội vụ đề xuất thực hiện trình tự như sau:

- Sau khi Ban Thường vụ Thành ủy chấp thuận chủ trương thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Sở Nội vụ thực hiện lấy ý kiến góp ý các Sở ngành: Xây dựng, Tư pháp, Tài chính và tổng hợp hoàn chỉnh dự thảo trình Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc.

- Sau khi Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Nội vụ phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, theo dõi việc sắp xếp, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP.

- Ủy ban nhân dân Thành phố phân công là các cơ quan chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.

1.1.2. Thời gian thực hiện

Đề xuất Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động chính thức kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2025.

1.2. Sắp xếp Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện khoản 6 Điều 4 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ) đã giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giữ nguyên hoặc tổ chức lại, giải thể Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị.

Hiện nay, Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh có chức năng, nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giám sát đầu tư phát triển các khu đô thị theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt. Đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp triển khai các dự án hạ tầng kỹ thuật, xã hội, bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư sử dụng vốn ngân sách và nguồn vốn hợp pháp khác và đề xuất việc xác định các dự án đầu tư theo các nguồn vốn để thực hiện khu vực phát triển đô thị báo cáo trực tiếp cho Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định theo chức năng, nhiệm vụ.

Ngoài ra, việc thành lập Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh là bước đi cụ thể để triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển

thành phố Hồ Chí Minh, hướng đến tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả điều hành, thúc đẩy quy hoạch và quản lý đô thị một cách đồng bộ, hiện đại và chuyên nghiệp.

Do đó, việc giải thể Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh sẽ làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, giám sát đầu tư phát triển các khu đô thị tại Thành phố. Ngoài ra, Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo tự chủ chi thường xuyên, do đó cần phải sắp xếp đơn vị để phát huy được hết vai trò, chức năng nhiệm vụ của đơn vị trong giai đoạn tới.

Từ cơ sở rà soát và đánh giá chức năng nhiệm vụ của Ban nêu trên, việc chuyển Ban Quản lý Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh từ trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thành đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Quy hoạch - Kiến trúc nhằm phát huy hết vai trò, chức năng nhiệm vụ của đơn vị là đầu mối trong quản lý phát triển đô thị mà còn góp phần tăng cường giám sát, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, giúp Thành phố Hồ Chí Minh phát triển bền vững và xứng tầm đô thị đặc biệt của cả nước.

2. Tổ chức thực hiện

Sau khi Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Nội vụ sẽ phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai Đề án và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy TP;
- Thường trực Đảng ủy UBND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ (3b);
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng NCTH;
- Lưu: VT (VX/Y).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Cường